

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2021/HNGĐ – ST

Ngày: 18-11-2021

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Mỹ Trang

2/ Ông Nguyễn Đình Cường

-Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoàng Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít: Bà Lê Thị Xuân Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long. Xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 69/2021/TLST- HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2021 về việc: “*Xin ly hôn, nuôi con*” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐST – HNGĐ, ngày 14 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** **Chị Phạm Thị Kim C**, sinh năm 1977 (có mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã A, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

*** Bị đơn:** **Anh Huỳnh Thanh L**, sinh năm: 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã A, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn **Phạm Thị Kim C** trình bày: Nguyên vào năm 2000, chị với anh **Huỳnh Thanh L** qua tìm hiểu, quen biết, được gia đình hai bên chấp thuận tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Vào ngày 13/11/2000, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã A, huyện M, tỉnh Vĩnh Long đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 64/2000.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, hòa thuận được một thời gian thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, đã được cha mẹ hai bên hòa giải, nhắc nhở nhiều lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được nên vợ chồng không còn sống chung với nhau từ đầu năm 2014 đến nay. Nay chị cảm thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên chị yêu cầu ly hôn với anh **Huỳnh Thanh L**.

- Con chung: quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là **Huỳnh Thị Quyền A1**, sinh ngày 02/10/2013 và **Huỳnh Phạm Hoàng V**, sinh ngày

21/7/2002. Sau khi ly hôn, chị C xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu A1, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con; riêng cháu V đã trưởng thành và tự lo được cho bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn anh Huỳnh Thanh L nhưng bị đơn vắng mặt không rõ lý do.

Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Phạm Thị Kim C vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn anh Huỳnh Thanh L vắng mặt không có lý do.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Phạm Thị Kim C được ly hôn với anh Huỳnh Thanh L. Giao cháu Huỳnh Thị Quyền A1, sinh ngày 02/10/2013 cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu nên không giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết. Về án phí: chị C nộp 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Huỳnh Thanh L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Phạm Thị Kim C và anh Huỳnh Thanh L kết hôn theo phong tục tập quán có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện M, tỉnh Vĩnh Long đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 64/2000 nên quan hệ hôn nhân giữa chị C và anh L là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Về mâu thuẫn vợ chồng: xét thấy chị C cho rằng vợ chồng chung sống hạnh phúc, hòa thuận thời gian đầu. Thời gian sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường cự cãi nhau nguyên nhân là do hai bên bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, đã được cha mẹ hai bên hòa giải, nhắc nhở nhiều lần nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được nên vợ chồng không còn sống chung với nhau từ đầu năm 2014 đến nay.

Anh L đã được Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị C nhưng anh L vắng mặt không có lý do. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị C và anh L không còn hạnh phúc, vợ chồng không còn sống chung với nhau từ năm 2014. Tại biên bản xác minh ngày

06/10/2021 của Tòa án thì anh Phạm Văn Đ –Phó trưởng ấp H, xã A cũng cho rằng vợ chồng chị C, anh L có mâu thuẫn, vợ chồng không thể hàn gắn được. Do đó Hội đồng xét xử xét yêu cầu ly hôn của chị C là có căn cứ và phù hợp với Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Xét trong thời gian vợ chồng không còn sống chung với nhau cháu Huỳnh Thị Quyền A1, sinh ngày 02/10/2013 do chị C nuôi dưỡng, chị C yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu A1. Xét thấy cháu A1 cũng có nguyện vọng sống với chị C nếu cha mẹ ly hôn nhau. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị C: giao Huỳnh Thị Quyền A1 cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Về cấp dưỡng nuôi con do bên trực tiếp nuôi con chưa yêu cầu nên không xem xét. Riêng cháu Huỳnh Phạm Hoàng V, sinh ngày 21/7/2002 đã trưởng thành và tự lo được cho bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết

[5] Về án phí: chị C phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Kim C

1/Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Kim C được ly hôn với anh Huỳnh Thanh L.

2/Về con chung:

- Giao Huỳnh Thị Quyền A1, sinh ngày 02/10/2013 cho chị Phạm Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng. Do bên trực tiếp nuôi dưỡng chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Huỳnh Phạm Hoàng V, sinh ngày 21/7/2002 đã trưởng thành và tự lo được cho bản thân nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4/ Về án phí: Chị Phạm Thị Kim C phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, số tiền này được khấu trừ từ 300.000 đồng (Ba

trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện M theo lai thu số No 0006796 ngày 22 tháng 3 năm 2021, chị C không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAT: 01;
- VKSND huyện M;
- THADS huyện M;
- UBND xã A;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Võ Thị Tám